

Số: 452/CTr-CĐCNL

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI
Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp công đoàn trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV.

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn, đồng thời thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam lần thứ VIII.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV; việc tổ chức triển khai phải đảm bảo đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, lộ trình và trách nhiệm của từng cấp, từng đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để giải quyết những vấn đề mới, những vấn đề khó, khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công đoàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV

- Tổ chức học tập, quán triệt nội dung các Nghị quyết cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp theo thẩm quyền, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết tới đoàn viên, người lao động.

- Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV vào chương trình làm việc toàn khóa, chương trình công tác hàng năm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phù hợp với tình hình thực tiễn của Công đoàn Tập đoàn và Công đoàn các đơn vị.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chương trình hành động trên các nền tảng số trong và ngoài hệ thống Công đoàn giúp cán bộ, đoàn viên, người lao động nghiên cứu, tìm hiểu, học tập trực tuyến mọi nơi, mọi lúc.

2. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Chủ động đề xuất, tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung, phản biện xã hội đối với các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động, trọng tâm là Bộ luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật..., trong đó tập trung vào tham gia phát triển lực lượng sản xuất mới, thúc đẩy việc làm có thu nhập ổn định cho người lao động, hướng tới xây dựng các quy định về tạo việc làm bền vững, mức lương tối thiểu, giảm thời giờ làm việc bình thường xuống dưới 48 giờ/tuần, tăng ngày nghỉ có hưởng lương, bữa ăn ca, đảm bảo an sinh xã hội, điều kiện làm việc tối thiểu cho lao động làm việc thông qua các nền tảng số...

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng các tổ tư vấn pháp lý tại các công đoàn trực thuộc; tăng cường sự phối hợp, tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, lãnh đạo các Ban chuyên môn của Petrovietnam nhằm nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, hệ thống quy định của tổ chức Công đoàn.

- Xây dựng quy trình thống nhất đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động từ khâu tiếp nhận thông tin, phân loại, tư vấn, hòa giải đến giải quyết tranh chấp, bảo đảm mọi kiến nghị đều được xử lý kịp thời, đúng pháp luật và có phản hồi rõ ràng.

- Xây dựng quy trình phối hợp về đảm bảo an ninh, an toàn và phúc lợi đoàn viên tại các khu nhà ở, khu thiết chế công đoàn có đông công nhân lao động, đoàn viên công đoàn.

- Chủ động tham mưu, định kỳ phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị để lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, tổ chức của người sử dụng lao động các cấp tiếp xúc, đối thoại với đoàn viên, người lao động, đặc biệt trong dịp Tháng Công nhân hàng

năm, cụ thể hóa chủ trương tổ chức “Tháng nghe dân nói” theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI.

- Triển khai các giải pháp nâng cao số lượng, chất lượng, hiệu quả đối thoại và thương lượng tập thể; lựa chọn các nội dung đối thoại, thương lượng tập thể sát thực tế, mang lại lợi ích thiết thực cho người lao động. Mở rộng thương lượng tập thể theo nhóm doanh nghiệp, doanh nghiệp có đông lao động.

- Xây dựng, ban hành khuyến nghị, hướng dẫn, chính sách chung về đối thoại, thương lượng tập thể hàng năm hoặc theo giai đoạn. Nghiên cứu, hướng dẫn công đoàn cơ sở xây dựng bộ dữ liệu làm căn cứ đàm phán, thương lượng.

- Tổ chức tuyên dương chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể.

- Triển khai các giải pháp nắm chắc tình hình quan hệ lao động, nhất là những nơi có nguy cơ phát sinh tranh chấp. Tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại nơi làm việc; phối hợp tham gia giải quyết tranh chấp lao động.

- Xây dựng, ban hành các chính sách ổn định, dài hạn chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động (chính sách hỗ trợ khi bị thiên tai, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động là đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn, đoàn viên, người lao động tiêu biểu trong phong trào thi đua). Nghiên cứu, triển khai các giải pháp khả thi chăm lo lợi ích thiết thực.

- Nâng cao hiệu quả các chương trình, hoạt động, mô hình chăm lo hiện có của tổ chức công đoàn (Tết Sum vầy, Bữa cơm Công đoàn, ...). Đổi mới, hiện đại hóa chương trình phúc lợi đoàn viên theo hướng thiết thực và minh bạch. Nhân rộng các mô hình đã phát huy hiệu quả, nhận được sự hưởng ứng, ủng hộ từ đoàn viên, người lao động như chăm lo nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Nghiên cứu, thực hiện thí điểm các chương trình, hoạt động, mô hình chăm lo mới phù hợp với xu thế, nhu cầu của đoàn viên, người lao động.

- Tăng cường huy động xã hội hóa nguồn lực chủ yếu để chương trình an sinh chăm lo cho người lao động.

- Tiếp tục triển khai, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đoàn viên, người lao động thông qua chương trình “Mái ấm Công đoàn”.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nữ công; Chuẩn hóa và nhân rộng các mô hình hiệu quả về thúc đẩy bình đẳng giới, bảo vệ quyền của lao động nữ thông qua đối thoại tại nơi làm việc gắn với chăm lo người lao động và gia đình; tăng cường tuyên truyền, giáo dục kỹ năng nuôi dạy con, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển toàn diện nữ đoàn viên, người lao động.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Công đoàn thúc đẩy xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc”. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt

động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát, tham gia, phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn lao động. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cảnh báo và phòng ngừa rủi ro tại nơi làm việc. Xây dựng, triển khai Kế hoạch “Công đoàn tham gia chăm lo, bảo vệ sức khỏe đoàn viên, người lao động”.

3. Tham gia quản lý doanh nghiệp, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Tích cực tham gia xây dựng và thúc đẩy thi hành nghiêm minh pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị.

- Phối hợp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; nâng cao chất lượng hội nghị người lao động.

- Ban hành Hướng dẫn Công đoàn tham gia kiểm tra, thanh tra để thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả nhiệm vụ tham gia quản lý doanh nghiệp của các cấp công đoàn.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm triển khai giám sát của Công đoàn đối với người sử dụng lao động, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có sử dụng lao động. Cấp Tập đoàn tập trung vào việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật; công đoàn cơ sở giám sát việc thực thi các quy định pháp luật, kết quả đối thoại, thực hiện dân chủ, thỏa ước lao động tập thể và các thỏa thuận hợp pháp tại nơi làm việc.

- Đổi mới tư duy về tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng theo phương châm “Người lao động là chủ thể; hiệu quả thực tiễn là trung tâm; chuyển biến tại cơ sở là thước đo; sự lan tỏa và khả năng nhân rộng là tiêu chí đánh giá”; xác định rõ đối tượng, mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu và phương thức tổ chức thi đua phù hợp với từng cấp công đoàn, từng loại hình doanh nghiệp; bảo đảm phong trào được triển khai khoa học, thiết thực, thường xuyên, liên tục và có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ.

- Chủ động, tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Petrovietnam phát động. Tập trung cụ thể hóa các phong trào thi đua tại doanh nghiệp theo hướng thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; thi đua trên các công trình, dự án trọng điểm.

- Phát động phong trào thi đua “Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt”; cuộc vận động “3 tiết kiệm” trong cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động (Tiết kiệm thời gian và sức lao động; Tiết kiệm năng lượng và tài nguyên; Tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm); nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề hiện có (Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo An toàn vệ sinh lao động; Giải việc nước, đảm việc nhà; Văn hóa - Thể thao; Đổi mới sáng tạo Petrovietnam). Tổ chức sơ, tổng kết phong trào thi đua, bảo đảm đánh giá thực chất, kịp thời; xây

dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích, hỗ trợ phát triển mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo nền tảng bền vững cho các phong trào thi đua từ cơ sở.

- Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến; xây dựng các mô hình, sáng kiến tiêu biểu đa dạng trên các lĩnh vực hoạt động công đoàn. Phối hợp chặt chẽ với chuyên môn đồng cấp, các cơ quan, tổ chức trong công tác khen thưởng, bảo đảm việc động viên, tôn vinh đúng người, đúng việc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn hệ thống. Kịp thời lựa chọn, đề xuất các cá nhân tiêu biểu, nâng cao sức lan tỏa của các gương điển hình tiên tiến được khen thưởng của tổ chức Công đoàn (“Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”, “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, “Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”, Giải thưởng “Nữ đoàn viên công đoàn năng động, sáng tạo, trách nhiệm”, chương trình “Vinh quang Việt Nam”)...

4. Tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

- Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các nội dung liên quan đến đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn. Tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 100 năm thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2029), 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2030) và 55 năm thành lập Petrovietnam (03/9/1975 - 03/9/2030).

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới”. Trọng tâm là Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” và Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 08/7/2026 của Đảng ủy Tập đoàn về thực hiện Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới”

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, người lao động. Hàng năm, lựa chọn, tuyên dương các điển hình tiên tiến tiêu biểu học tập, làm theo Bác trong các cấp công đoàn.

- Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dư luận xã hội theo Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 23/5/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới”.

- Triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ tổ chức Công đoàn, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong các cấp công đoàn theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị.

- Tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ công đoàn các cấp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, giáo dục, nắm bắt thông tin, dư luận xã hội trong cán bộ, đoàn viên, người lao động, rà soát thông tin xấu độc, xuyên tạc liên quan đến công nhân, công đoàn trên mạng xã hội.

- Xây dựng, triển khai Chương trình đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn đến năm 2031. Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, chú trọng truyền thông tại công đoàn cơ sở, trực tiếp đến đoàn viên, người lao động.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp với Tạp chí Năng lượng mới, các cơ quan báo chí trong và ngoài hệ thống công đoàn để truyền thông về tổ chức, hoạt động công đoàn toàn Tập đoàn.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, mạng lưới cộng tác viên dư luận xã hội trong các cấp công đoàn.

- Ban hành và triển khai Đề án “Công đoàn tham gia phát triển lực lượng sản xuất mới, thúc đẩy việc làm có thu nhập ổn định cho người lao động”. Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ duy trì việc làm, đào tạo lại, chuyển đổi nghề, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động; phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và cách mạng công nghiệp mới.

- Ban hành và triển khai kế hoạch tổ chức Tháng Công nhân và Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động hàng năm, chú trọng phát triển các hoạt động thiết thực, có tính lan tỏa tại cơ sở, phù hợp với điều kiện sống, làm việc của công nhân, khẳng định vai trò, đóng góp của công nhân, lao động trong xây dựng, phát triển đơn vị, doanh nghiệp.

5. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, mở rộng hợp tác quốc tế về công đoàn

5.1. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Tập trung nguồn lực rà soát, xây dựng phương án phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở những đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện. Chỉ đạo triển khai thực hiện Tháng cao điểm về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Đổi mới và đa dạng hóa phương thức vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nâng cao chất lượng công tác đoàn viên, thu hút người lao động tham gia các hoạt động công đoàn.

5.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn

- Ban hành, tổ chức triển khai và đánh giá kết quả thực hiện khâu đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận công tác công đoàn; bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo quản lý, kỹ năng thương lượng tập thể, đối thoại, giải quyết tranh chấp lao động, kỹ năng truyền thông, vận động đoàn viên, kỹ năng số, ứng dụng công nghệ, thích ứng với môi trường làm việc số và hội nhập quốc tế; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm của Công đoàn Tập đoàn và cán bộ các Ban của Công đoàn Tập đoàn.

- Hằng năm, các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí nguồn kinh phí theo quy định đảm bảo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

5.3. Tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong doanh nghiệp

- Công đoàn các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng đồng cấp trong công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; nâng cao hiệu quả Đảng lãnh đạo tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp.

- Chủ động phát hiện, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ưu tú, có triển vọng chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn lâu dài, đáp ứng yêu cầu phong trào công nhân trong tình hình mới.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, rèn luyện và giới thiệu những đoàn viên ưu tú, công nhân trực tiếp sản xuất có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tay nghề giỏi, khát vọng cống hiến để Đảng xem xét kết nạp.

- Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong đoàn viên, người lao động; xây dựng văn hóa công nhân theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Duy trì, mở rộng hoạt động văn hóa, thể thao quy mô toàn Tập đoàn cho đoàn viên, người lao động.

5.4. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống. Xây dựng hệ thống biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ thống nhất trong triển khai thực hiện. Xây

dựng cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát; triển khai các phần mềm quản lý, theo dõi kế hoạch, kết quả kiểm tra và việc thực hiện kết luận kiểm tra. Thiết lập các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của đoàn viên, người lao động, góp phần phát hiện kịp thời các sai phạm và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, giám sát theo hướng hiện đại, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nội dung kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả kiểm tra đột xuất. Thường xuyên nắm tình hình cơ sở; chủ động phát hiện sớm các dấu hiệu vi phạm để tiến hành kiểm tra.

- Từng bước triển khai mô hình kiểm toán nội bộ trong tổ chức công đoàn. Nghiên cứu, áp dụng kiểm toán độc lập đối với các công đoàn cơ sở có quy mô lớn hoặc có dấu hiệu rủi ro cao, tăng cường tính khách quan, minh bạch và nâng cao độ tin cậy của thông tin tài chính.

- Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc khắc phục sai phạm. Nghiên cứu gắn kết quả thực hiện kết luận kiểm tra với công tác đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng và công tác cán bộ.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Định kỳ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nhất là các kiến thức về tài chính, pháp luật, kỹ năng phát hiện và xử lý vi phạm.

5.5. Công tác tài chính, tài sản công đoàn

- Rà soát, sửa đổi các quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn bảo đảm quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả; triển khai hướng dẫn kịp thời các văn bản quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thu, quản lý, sử dụng tài chính công đoàn. Tiếp tục hiện đại hóa công tác tài chính, chuyển đổi số toàn diện trong quy trình quản lý thu, chi, báo cáo tài chính. Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính.

5.6. Công tác đối ngoại công đoàn

- Triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm sau khi được Tổng Liên đoàn phê duyệt.

- Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác đối ngoại công đoàn và chất lượng công tác nghiên cứu, tham mưu về đối ngoại; chủ động theo dõi, kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình, xu hướng phát triển của phong trào công nhân - công đoàn trên thế giới.

6. Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo tại các cấp công đoàn

- Đổi mới, nâng cao chất lượng việc xây dựng, ban hành nghị quyết của Ban Chấp hành, các văn bản hướng dẫn theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi; rõ mục tiêu, việc cần làm, cách thức thực hiện, cán bộ phụ trách, kiểm soát việc thực hiện.

- Triển khai Đề án chuyển đổi số của Công đoàn Tập đoàn. Tăng cường sử dụng các nền tảng, công cụ số để nâng cao hiệu quả đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; quản lý tài chính, tài sản công đoàn; công tác tuyên truyền, vận động.

- Xây dựng quy trình và hướng dẫn cụ thể triển khai Kế hoạch số 24-KH/ĐU ngày 07/7/2026 về việc chuyển đổi số của Đảng ủy Petrovietnam.

- Định kỳ đánh giá kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng, hàng năm; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội VIII Công đoàn Tập đoàn, các chủ trương, nghị quyết, chương trình đã ban hành thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Tập đoàn.

- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, quy chế phối hợp giữa Công đoàn Tập đoàn với các đoàn thể trong Tập đoàn và giữa Công đoàn Tập đoàn với LĐLĐ các tỉnh/thành phố có doanh nghiệp của Petrovietnam đóng trên địa bàn để rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn. Việc ký kết chương trình, quy chế phối hợp phải đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Chủ động, kịp thời phát hiện những vấn đề mới, liên quan đến đoàn viên, người lao động, kiến nghị, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

- Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV và Chương trình công tác hàng năm của Ban Chấp hành Công đoàn Tập đoàn.

- Các Ban Công đoàn Tập đoàn chủ động căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chuẩn bị các nội dung, đảm bảo chất lượng, tiến độ, theo đúng quy định. Tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, văn bản chỉ đạo đã ban hành; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Tập đoàn theo quy định.

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Tập đoàn quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Giao Ban Công tác Công đoàn là đầu mối, chủ trì, phối hợp với Ban Quan hệ Lao động theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả việc triển khai Chương trình hành động, tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo yêu cầu.

2. Các công đoàn trực thuộc Công đoàn Tập đoàn

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV đến toàn thể cán bộ, đoàn viên, người lao động trên cổng thông tin điện tử, fanpage và các hình thức khác của đơn vị.

- Căn cứ chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV để xây dựng chương trình hành động với những nội dung, mục tiêu, giải pháp cụ thể, thiết thực phù hợp với điều kiện của đơn vị, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp và Nghị quyết Đại hội VIII Công đoàn Tập đoàn, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm.

- Hằng năm, căn cứ chỉ tiêu cụ thể của Công đoàn Tập đoàn giao để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác thực hiện và phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu hằng năm; chỉ tiêu cụ thể cả nhiệm kỳ theo Nghị quyết Đại hội VIII Công đoàn Tập đoàn; đánh giá kết quả thực hiện tại Hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động Công đoàn hằng năm tại đơn vị trong suốt nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV. *Tau*

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐVN (để b/cáo);
- Đảng ủy Tập đoàn (để b/cáo);
- BCH, UBKT CĐTD;
- Các Công đoàn trực thuộc CĐTD (để t/hiện);
- Các Ban CĐTD (để t/hiện);
- Lưu: VT, CTCĐ (NVT).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Kha
Nguyễn Mạnh Kha